

Số: 11/2018/QĐST-DS

Thuận An, ngày 08 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V; địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree, Số 9, Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Ph Th Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Lầu 5, Tòa nhà 144 Cộng Hòa, Phường 12, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Ng V H, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 10, khu phố N, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về trách nhiệm trả tiền nợ: Ông Ng V H nhận trách nhiệm trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 69.824.000 đồng (sáu mươi chín triệu, tám trăm hai mươi bốn ngàn đồng).

- Về thời hạn trả tiền nợ vay cụ thể:

+ Ngày 07/3/2018 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

[illegible]

+ Ngày 07/10/2019 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 2.409.000 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng).

+ Ngày 07/11/2019 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 2.409.000 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng).

+ Ngày 07/12/2019 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 2.409.000 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng).

+ Ngày 07/01/2020 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 2.409.000 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng).

+ Ngày 07/02/2020 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 2.409.000 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng).

+ Ngày 07/03/2020 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 2.409.000 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng).

+ Ngày 07/04/2020 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 2.409.000 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng).

+ Ngày 07/05/2020 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 2.409.000 đồng (Hai triệu bốn trăm lẻ chín ngàn đồng).

+ Ngày 07/06/2020 ông Ng V H trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 2.190.000 đồng (Hai triệu một trăm chín mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Ng V H tự nguyện chịu 1.745.600 đồng (một triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn sáu trăm đồng).

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Th V số tiền 1.745.600 đồng (một triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn sáu trăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0018378 ngày 11 tháng 01 năm 2018 (do ông Ph Th Đ nộp thay) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (đề báo cáo);

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bạch Tuyết